TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **35**/2021/HNGĐ-ST
Ngày 11-5-2021
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Huy Quang

Bà Trần Lệ Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 112/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 về việc Tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị H, sinh năm 1982 (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Đinh Quốc T, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn bà Phạm Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Đinh Quốc T tự nguyện chung sống với nhau năm 2006 nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thường xuyên cự cãi, không quan tâm và tôn trọng nhau. Mâu thuẫn kéo dài ngày càng gay gắt không thể hòa giải hàn gắn được. Nay bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu ly hôn với ông T.

Về con chung: Có 01 người con chung tên Đinh Phạm Minh Thư sinh ngày 05/5/2009 hiện do bà nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu ông T cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, bị đơn ông Đinh Quốc T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Phạm Thị H tự nguyện chung sống với nhau năm 2006 nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng luôn bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hàng ngày và việc tính toán làm ăn, từ đó nảy sinh mâu thuẫn, cự cãi. Ông đồng ý ly hôn với bà H.

Về con chung: Có 01 người con chung tên Đinh Phạm Minh Thư sinh ngày 05/5/2009 hiện do bà H nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn ông đồng ý để bà H tiếp tục nuôi dưỡng cháu Thư, yêu cầu được quyền thăm con không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ngày 23/4/2021 ghi nhận ý kiến của cháu Đinh Phạm Minh Thư thể hiện: Cháu Đinh Phạm Minh Thư có nguyện vọng sống chung với mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Phạm Thị H và ông Đinh Quốc T có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H, ông T.

[2] Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Bà Phạm Thị H và ông Đinh Quốc T tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2006. Tuy bà H và ông T xác lập quan hệ hôn nhân trên tinh thần tự nguyện và có đủ điều kiện kết hôn theo quy định pháp luật nhưng trong quá trình chung sống đến thời điểm yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn không có đăng ký kết hôn. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông T không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ, chồng theo quy định tại Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Về nuôi con chung: Có 01 người con chung tên là Đinh Phạm Minh Thư (nữ) sinh ngày 05/5/2009 hiện do bà H nuôi dưỡng. Trên cơ sở thống nhất của các đương sự về việc nuôi con, điều kiện để phát triển về mọi mặt của con chung, nguyện vọng của con chung từ đủ 07 tuổi trở lên, đồng thời không làm thay đổi cuộc sống đã ổn định của cháu nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Đinh Phạm Minh Thư cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng. Ông T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về phần cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung, các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí sơ thẩm: Bà H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 14, 53, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Phạm Thị H và ông Đinh Quốc T là vợ chồng.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Đinh Phạm Minh Thư (nữ) sinh ngày 05/5/2009 cho bà Phạm Thị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Đinh Quốc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

- Về án phí: Bà Phạm Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Bà H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0006296 ngày 20/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bà H, ông T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Ý